

Bản án số: 113/2023/HSST

Ngày 14 - 8 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc San Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Quỳnh;
2. Bà Nguyễn Hồ Thanh Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thuý Loan - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Gấm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023, tại phòng Xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 145/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2023/QĐXXST-HS ngày 26/7/2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hoàng D; sinh năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: D P, phường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Không có nơi cư trú rõ ràng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: không; là con ông Nguyễn Quang G và bà Huỳnh Thị Kim L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không;

Tiền án:

- Bản án số 37/2017/HSST ngày 27/02/2017, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử 3 năm 9 tháng tù về các tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, Trộm cắp tài sản, Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Chấp hành xong án phạt tù ngày 28/6/2019.

- Bản án số 47/2020/HS-ST ngày 06/05/2020, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử 02 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong án phạt tù ngày 21/3/2022.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/01/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Dương Trọng N, sinh năm 2001; hộ khẩu thường trú: Số C đường H, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Số B Đường G, Tổ F, Khu phố B, phường T, Quận G, Tp .. (vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Nhật P, sinh năm 1996; địa chỉ: Số C đường H, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng D là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp. Để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, D nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản. D chuẩn bị dụng cụ mở khóa trộm cắp xe máy. Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 19/12/2022, Nguyễn Hoàng D dùng dụng cụ lén lút mở khóa xe máy hiệu Honda Wave Alpha biển số 83P1 - 844.62 tại sân bóng phía sau của Trường Đại học C, địa chỉ số C N, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh của anh Dương Trọng N. Sau đó, D tẩu thoát thì bị anh N cùng anh Huỳnh Ngọc P1 và anh Tiêu Tấn T phát hiện bắt giữ D cùng tang vật chiếc xe máy vừa lấy trộm giao cho Công an phường T xử lý. Tại Công an phường T, D thừa nhận hành vi phạm tội như trên.

Khoảng 01 giờ 50 phút ngày 20/12/2022, D trèo qua cửa thông gió nhà vệ sinh Công an phường bỏ trốn. Ngày 27/01/2023, Công an Q phát hiện D, đưa về Công an phường T làm rõ xử lý.

Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận G1 số 24/KL- HĐĐGTTHS ngày 18/01/2023 xác định: 01 (một) xe máy hiệu Honda Wave Alpha biển số 83P1-844.62, đăng ký lần đầu tháng 8/2013, trị giá 9.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) xe máy hiệu Honda Wave Alpha, màu bạc – trắng – đen, biển số 83P1-844.62 đã qua sử dụng. Đây là tài sản D chiếm đoạt. Theo phiếu trả lời xác minh xe do anh Trần Nhật P đứng tên chủ sở hữu. Anh P cho anh N mượn làm phương tiện đi lại. Anh P yêu cầu trả lại xe cho anh N. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q đã trả lại xe cho anh N.

- 01 (một) ổ khóa xe máy. Đây là ổ khóa xe máy biển số 83P1 - 844.62 của anh N bị D dùng đoạn mở nhằm chiếm đoạt tài sản.

- 01 (một) đầu đoạn lục giác bằng kim loại, có mũi nhọn, dài khoảng 10cm và 01 (một) cây tuýp bằng kim loại, có hình chữ L, dài khoảng 20cm, có chữ GS REBEL 8mm. Đây là công cụ D chuẩn bị để đi trộm cắp tài sản.

- 01 (một) đôi dép xỏ ngón màu đỏ, có dòng chữ GAMBOL. Đây là đồ vật D mang theo trên người.

- 01 (một) giấy hợp đồng cầm đồ Bảo Khang Anh 2 ngày 16/12/2022 tại địa chỉ A N, phường C, Quận H. Đây là đồ vật D mang theo trên người vào ngày 19/12/2022.

Về dân sự: Anh Dương Trọng N đã nhận lại xe máy, yêu cầu nhận lại ổ khóa xe máy, không có yêu cầu Nguyễn Hoàng D bồi thường thiệt hại.

Bản cáo trạng số 81/CTr-VKSQ7 ngày 10 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D từ 03 năm đến 04 năm tù và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không tranh luận gì, bị cáo biết lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa xét có đủ cơ sở để kết luận:

Bị cáo Nguyễn Hoàng D đang có tiền án phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, nhưng tiếp tục lợi dụng việc sơ hở lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 (một) xe máy hiệu Honda Wave Alpha, màu bạc – trắng – đen, biển số 83P1 - 844.62 đã qua sử dụng, một cách trái pháp luật. Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận G1 số 24/KL-HĐĐGTTHS ngày 18/01/2023 xác định: 01 (một) xe máy hiệu Honda Wave Alpha biển số 83P1-844.62, đăng ký lần đầu tháng 8/2013, trị giá 9.000.000 đồng.

Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, quy định tại điểm g Khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản sở hữu hợp pháp của công dân, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội vì vậy xét cần phải xử lý bằng biện pháp hình sự mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và ngăn ngừa chung trong xã hội

[4] Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe máy hiệu Honda Wave Alpha, màu bạc – trắng – đen, biển số 83P1 - 844.62 đã qua sử dụng. Đây là tài sản D chiếm đoạt. Theo phiếu trả lời xác minh xe do anh Trần Nhật P đứng tên chủ sở hữu. Anh P cho anh N mượn làm phương tiện đi lại. Anh P yêu cầu trả lại xe cho anh N. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q đã trả lại xe cho anh N, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- 01 (một) ổ khóa xe máy. Đây là ổ khóa xe máy biển số 83P1 - 844.62 của anh N bị D dùng đoạn mở nhằm chiếm đoạt tài sản. Anh N có yêu cầu nhận lại tài sản nên trả lại cho anh N.

- 01 (một) đầu đoạn lục giác bằng kim loại, có mũi nhọn, dài khoảng 10cm và 01 (một) cây tuýp bằng kim loại, có hình chữ L, dài khoảng 20cm, có chữ GS REBEL 8mm. Đây là công cụ D chuẩn bị để đi trộm cắp tài sản. Là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) đôi dép xỏ ngón màu đỏ, có dòng chữ GAMBOL. Đây là đồ vật D mang theo trên người, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) giấy hợp đồng cầm đồ Bảo Khang Anh 2 ngày 16/12/2022 tại địa chỉ A N, phường C, Quận H. Đây là đồ vật D mang theo trên người vào ngày 19/12/2022, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Dương Trọng N đã nhận lại xe máy, chỉ yêu cầu nhận lại ổ khóa xe máy, không có yêu cầu Nguyễn Hoàng D bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng D 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2023.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Trả lại cho bị hại Dương Trọng N: 01 (một) ổ khóa xe máy;

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) đầu đoạn lục giác bằng kim loại, có mũi nhọn, dài khoảng 10cm; 01 (một) cây tuýp bằng kim loại, có hình chữ L, dài khoảng 20cm, có chữ GS REBEL 8mm; 01 (một) đôi dép xỏ ngón màu đỏ, có dòng chữ GAMBOL.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoàng D: 01 (một) Giấy hợp đồng cầm đồ Bảo Khang Anh 2 ngày 16/12/2022 tại địa chỉ A N, phường C, Quận H.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 80 ngày 18/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7)

4. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

5. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS (TK Loan).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc San Hà